

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phối hợp về tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn góp phần bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và phát triển bền vững giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn xã Tư Nghĩa

Căn cứ Chương trình phối hợp số 8035/CTPH-UBND-HND-HLHPN ngày 13 tháng 8 năm 2026 giữa UBND tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ngãi;

Ủy ban nhân dân xã Tư Nghĩa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm (ATTP) đối với các cơ sở, hộ gia đình, hợp tác xã, tổ hợp tác sản xuất, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản và người tiêu dùng trên địa bàn xã.

Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quy định về ATTP trong nông nghiệp; kiên quyết loại bỏ hiện tượng phân biệt giữa "sản xuất để ăn" và "sản xuất để bán".

Thúc đẩy ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số, phát triển các mô hình nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, liên kết chuỗi giá trị nhằm gia tăng giá trị nông sản địa phương.

Phát huy vai trò nòng cốt của Hội Nông dân và Hội LHPN xã trong công tác vận động, giám sát cộng đồng về ATTP trong nông nghiệp.

2. Yêu cầu

Việc triển khai kế hoạch phải cụ thể, bám sát tình hình thực tế sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản tại từng thôn, cụm dân cư trên địa bàn xã.

Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã với Hội Nông dân, Hội LHPN và Ban công tác Mặt trận và các Trưởng thôn.

Công tác tuyên truyền, tập huấn, giám sát phải đảm bảo tính thiết thực, tránh hình thức; tập trung vào các nhóm đối tượng và khu vực có nguy cơ cao về mất ATTP trong nông nghiệp.

II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2030

100% cán bộ chuyên trách, công chức phụ trách ATTP xã; Cán bộ Hội Nông dân và Hội Liên hiệp Phụ nữ xã; cán bộ Chi hội Nông dân, Chi hội Phụ

nữ tại các thôn được tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật và kỹ năng tuyên truyền, giám sát ATTP.

100% các hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản nhỏ lẻ do hội viên Hội Nông dân và Hội LHPN quản lý hoặc tham gia được tập huấn và ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

Xây dựng và duy trì hiệu quả ít nhất 01 mô hình "Giám sát cộng đồng về an toàn thực phẩm" cấp xã.

Xây dựng và nhân rộng ít nhất 01 đến 02 mô hình sản xuất, chế biến nông lâm thủy sản an toàn có ứng dụng chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc hoặc sản xuất theo hướng hữu cơ, VietGAP.

100% các thông tin phản ánh, tố giác về vi phạm ATTP từ người dân và các mô hình giám sát cộng đồng được tiếp nhận, xác minh và xử lý, kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và nâng cao nhận thức

1.1. Nội dung tuyên truyền

Tuyên truyền các quy định pháp luật về chất lượng, ATTP trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và kinh doanh thực phẩm.

Hướng dẫn sử dụng vật tư nông nghiệp (phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi) đúng kỹ thuật, bảo đảm thời gian cách ly; nói không với chất cấm, hóa chất độc hại.

Tuyên truyền, nâng cao đạo đức sản xuất, kinh doanh; xóa bỏ tư tưởng phân biệt sản xuất để tiêu dùng gia đình và sản xuất để kinh doanh.

Cung cấp thông tin, hướng dẫn người tiêu dùng cách lựa chọn, phân biệt và sử dụng nông lâm thủy sản an toàn.

1.2. Hình thức tuyên truyền

- Tuyên truyền qua hệ thống Truyền thanh xã và các cụm loa thôn.
- Tuyên truyền lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chi hội Nông dân, Phụ nữ, hợp thôn, sinh hoạt tổ liên gia.
- Niêm yết công khai các quy định ATTP tại Nhà văn hóa các thôn, trụ sở làm việc UBND xã, Trung tâm phục vụ hành chính công xã, tại các chợ trên địa bàn xã.

2. Hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng quy trình sản xuất an toàn và ký cam kết

Rà soát, lập danh sách quản lý toàn bộ các hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, sơ chế, kinh doanh nhỏ lẻ nông lâm thủy sản trên địa

bàn xã.

Tổ chức vận động các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

Hướng dẫn nông dân áp dụng các quy trình chuẩn (VietGAP, hữu cơ, an toàn sinh học); phối hợp hỗ trợ chứng nhận mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói (nếu có).

Hỗ trợ các cơ sở, tổ hợp tác ứng dụng công nghệ thông tin, dán tem truy xuất nguồn gốc (QR code) cho sản phẩm nông sản chủ lực của xã.

3. Triển khai mô hình "Giám sát cộng đồng về an toàn thực phẩm trong nông nghiệp"

- Thành lập Tổ giám sát cộng đồng về ATTP trong nông nghiệp cấp xã với sự tham gia của Hội Nông dân, Hội LHPN, Trạm Y tế và Trưởng các thôn.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo dõi từng địa bàn.
- Trọng tâm giám sát việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón tại các vùng sản xuất tập trung, cánh đồng mẫu lớn. Các cơ sở giết mổ, sơ chế, bảo quản gia súc, gia cầm, thủy hải sản.

4. Khen thưởng các cơ sở điển hình tiên tiến và đấu tranh xử lý vi phạm

Định kỳ hằng năm phát hiện, lựa chọn các mô hình hay, cá nhân/tập thể tiêu biểu trong sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn để biểu dương, khen thưởng cấp xã và đề xuất cấp tỉnh khen thưởng (nếu có).

Thiết lập đường dây nóng (số điện thoại Lãnh đạo UBND xã/Công chức chuyên môn) để tiếp nhận phản ánh của quần chúng nhân dân về các hành vi vi phạm ATTP trong nông nghiệp.

Phối hợp với các đoàn kiểm tra liên ngành cấp trên tiến hành kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm, sử dụng chất cấm hoặc kinh doanh thực phẩm nông nghiệp không rõ nguồn gốc, mất vệ sinh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách xã hằng năm theo quy định Luật Ngân sách nhà nước.

Lồng ghép với nguồn kinh phí từ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, các chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể/HTX, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) và các dự án phát triển nông nghiệp khác triển khai trên địa bàn xã.

Tăng cường huy động các nguồn lực tài trợ, đóng góp tự nguyện hợp pháp từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và cộng đồng xã hội.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm tham mưu UBND xã điều phối chung việc thực hiện Kế hoạch.

Chủ trì phối hợp với Hội Nông dân, Hội LHPN xã, các thôn lập danh sách, phân loại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn.

Hướng dẫn kỹ thuật chuyển đổi mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn, giảm phát thải; hướng dẫn các thủ tục truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

Tham mưu UBND xã cân đối, bố trí kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách xã theo phân cấp. Hướng dẫn việc thanh quyết toán kinh phí các hoạt động tập huấn, tuyên truyền, mô hình giám sát đúng quy định hiện hành.

Định kỳ đôn đốc các bộ phận, đơn vị báo cáo kết quả; tổng hợp báo cáo gửi UBND xã, Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 10 tháng 11 hằng năm.

2. Đề nghị Hội Nông dân xã và Hội Liên hiệp Phụ nữ xã

Xây dựng Kế hoạch hành động chi tiết của từng Hội để triển khai đến 100% các Chi hội trực thuộc.

Chủ trì truyền thông cho hội viên; trực tiếp thực hiện việc tổ chức cho các hộ sản xuất, kinh doanh do hội viên quản lý ký cam kết bảo đảm ATTP theo quy định tại Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

Xây dựng, quản lý và điều hành trực tiếp mô hình "Giám sát cộng đồng về an toàn thực phẩm trong nông nghiệp" tại địa phương.

Phát hiện, giới thiệu các mô hình sản xuất an toàn hiệu quả để tuyên truyền, nhân rộng; kịp thời phản ánh các hành vi vi phạm ATTP trong nông nghiệp đến cơ quan chức năng.

3. Trạm Y tế xã

Tăng cường công tác tuyên truyền về nguy cơ, tác hại của việc sử dụng thực phẩm mất an toàn đối với sức khỏe con người.

Chủ động phương án, vật tư y tế và nhân lực để sẵn sàng ứng phó, khắc phục khi xảy ra sự cố ngộ độc thực phẩm trên địa bàn.

4. Phòng Văn hóa – Xã hội và Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã

Xây dựng chuyên mục "An toàn thực phẩm vì sức khỏe cộng đồng" trên hệ thống truyền thanh xã; duy trì thời lượng phát sóng ít nhất 02 buổi/tuần.

Đưa tin, bài tuyên truyền pháp luật; công khai các cơ sở sản xuất, kinh doanh an toàn cũng như các cá nhân, cơ sở vi phạm quy định ATTP trong nông nghiệp để nhân dân biết, giám sát.

5. Các Hợp tác xã Nông nghiệp (HTXNN) trên địa bàn xã

Cung ứng dịch vụ đầu vào an toàn: Đảm bảo cung ứng các loại giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi có nguồn gốc rõ ràng, nằm trong danh mục cho phép; hướng dẫn thành viên sử dụng đúng kỹ thuật.

Tổ chức sản xuất và quản lý quy trình: Trực tiếp vận động và tổ chức cho 100% hộ thành viên đăng ký ký cam kết sản xuất nông sản an toàn; xây dựng nhật ký sản xuất/nhật ký đồng ruộng; hướng dẫn tuân thủ thời gian cách ly khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật/thuốc thú y.

Ứng dụng công nghệ và dán tem truy xuất: Chủ động áp dụng công nghệ thông tin, ứng dụng tem truy xuất nguồn gốc (QR code), mã vùng trồng đối với các sản phẩm do HTX thu gom, chế biến và phân phối.

Xúc tiến thương mại và kết nối tiêu thụ: Đẩy mạnh liên kết với các doanh nghiệp, siêu thị, chuỗi cửa hàng thực phẩm an toàn để bao tiêu nông sản cho thành viên; xây dựng thương hiệu nông sản an toàn của HTX/xã (đặc biệt là các sản phẩm OCOP).

6. Ban Công tác Mặt trận và các trưởng thôn

Phối hợp chặt chẽ với các Chi hội Nông dân, Phụ nữ đẩy mạnh tuyên truyền đến từng hộ gia đình.

Tham gia giám sát các hoạt động sản xuất, sơ chế, kinh doanh nông sản tại địa bàn thôn.

Kịp thời phát hiện, xử lý hoặc báo cáo UBND xã các vụ việc liên quan đến ô nhiễm môi trường nông nghiệp, vi phạm ATTP trong nông nghiệp trên địa bàn thôn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phối hợp về tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn góp phần bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và phát triển bền vững giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn xã Tư Nghĩa./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng: Kinh tế xã; Văn hoá - Xã hội;
- Trung tâm CUDVC xã;
- UBMTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các thôn; HTXNN trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Kiệt